

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức thực hiện “Văn hóa học đường” gắn với xây dựng
“Trường học hạnh phúc” năm học 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 2981/SGDDĐT-HSSV, ngày 06/10/2025 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 đối với công tác học sinh, sinh viên;

Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-THPTTBBD, ngày 13/10/2025 của Trường THPT Tân Bình – Bình Dương ban hành kế hoạch giáo dục năm học 2025- 2026.

Trường THPT Tân Bình – Bình Dương xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện “Văn hóa học đường” gắn với xây dựng “Trường học hạnh phúc” năm học 2025-2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hiểu được mục đích của văn hóa học đường, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc giữ gìn, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ và hạnh phúc, là nơi mỗi thầy cô, học sinh đều được tôn trọng, yêu thương và có cơ hội phát triển bản thân; Đảm bảo là nơi an toàn về thể chất, tinh thần và cảm xúc; không có bạo lực, không kỳ thị, không phân biệt đối xử.

Góp phần thực hiện mục tiêu “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc; Phát triển văn hóa học đường trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, góp phần hình thành nhân cách, đạo đức, lối sống văn minh, tích cực.

Gắn việc thực hiện văn hóa học đường với việc xây dựng “Trường học hạnh phúc” – nơi mỗi thầy cô, học sinh đều cảm thấy được tôn trọng, yêu thương, chia sẻ và phát triển toàn diện cả về tri thức và nhân cách.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện nghiêm túc, có kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực tế của nhà trường.

Đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, tránh hình thức.

Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và học sinh.

II. NỘI DUNG

Thực hiện chủ đề năm học 2025 - 2026: ***“Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển”***.

1. Xây dựng và thực hiện bộ quy tắc ứng xử văn hóa học đường

Căn cứ chương II Nội dung quy tắc ứng xử của Thông tư số 06/2029/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, triển khai, phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh. Chú trọng các quy định về chuẩn mực giao tiếp giữa: Cán bộ, giáo viên – học sinh; Học sinh – học sinh; Giáo viên – phụ huynh; Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Nội dung được trích kèm theo)

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học.

2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.

3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

4. Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; người học phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục; cha mẹ người học và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

5. Không sử dụng trang phục gây phản cảm.

6. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.

7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

Điều 5. Ứng xử của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

2. Ứng xử với giáo viên, nhân viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

3. Ứng xử với cha mẹ người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

4. Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 6. Ứng xử của giáo viên

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

3. Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

4. Ứng xử với cha mẹ người học: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

5. Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 7. Ứng xử của nhân viên

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

3. Ứng xử với đồng nghiệp: Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

4. Ứng xử với cha mẹ người học và khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 8. Ứng xử của người học trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên

1. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

2. Ứng xử với người học khác: Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm người học khác.

3. Ứng xử với cha mẹ và người thân: Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương.

4. Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục: Tôn trọng, lễ phép

Điều 9. Ứng xử của cha mẹ người học

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 10. Ứng xử của khách đến cơ sở giáo dục

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc nghề nghiệp, tác phong chuẩn mực. Xây dựng phong trào “*Nụ cười thân thiện – lời nói tích cực – hành động văn minh*”.

2. Phát triển môi trường sư phạm tích cực – an toàn – hạnh phúc

Xây dựng cảnh quan trường lớp xanh, sạch, đẹp; có các không gian học tập, nghỉ ngơi, đọc sách, vui chơi cho học sinh.

Tổ chức các chuyên đề, diễn đàn, tọa đàm về “Văn hóa ứng xử”, “Kỹ năng sống”, “Giá trị sống và lòng nhân ái”.

Xây dựng “Góc hạnh phúc”, “Bảng cảm xúc tích cực”, “Thư gửi chính mình” trong các lớp học.

Thường xuyên tổ chức “Ngày hội trường học hạnh phúc”, “Tuần lễ văn hóa học đường”, “Ngày hội tri ân – yêu thương”.

3. Xây dựng mối quan hệ tích cực trong nhà trường

Giữa thầy và trò: Thầy cô là tấm gương đạo đức, tận tâm, bao dung; học sinh kính trọng, lễ phép, chủ động học tập.

Giữa đồng nghiệp: Tôn trọng, đoàn kết, chia sẻ kinh nghiệm, giúp đỡ lẫn nhau.

Giữa học sinh với nhau: Biết hợp tác, yêu thương, không bạo lực học đường, biết lắng nghe và thấu hiểu.

Giữa nhà trường – gia đình – xã hội: Tăng cường phối hợp, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, thiện nguyện.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng văn hóa học đường

Tuyên truyền, giáo dục văn hóa học đường qua các kênh truyền thông số của trường (website, fanpage, bảng tin điện tử...).

Xây dựng video, clip, bài viết về gương người tốt – việc tốt, hành động đẹp.

Sử dụng công nghệ để phản ánh, chia sẻ cảm xúc tích cực và lan tỏa thông điệp “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục thông qua sinh hoạt đầu tuần, tiết sinh hoạt lớp, các buổi chuyên đề, giúp nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh về ý nghĩa của kế hoạch.

Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên, Công đoàn, Tổ chuyên môn, Ban đại diện cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình – xã hội,... trong việc xây dựng môi trường giáo dục toàn diện.

Nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trong việc thực hiện văn hóa ứng xử, tạo lan tỏa tích cực. Phát huy vai trò nêu gương, tận tâm, bao dung của người thầy trong ứng xử và giảng dạy.

Tổ chức các phong trào thi đua, hội thi, sân khấu hóa, clip ngắn về chủ đề văn hóa học đường – trường học hạnh phúc. Đưa tiêu chí “an toàn, thân thiện, hạnh phúc” vào đánh giá thi đua của tập thể và cá nhân.

Định kỳ đánh giá, sơ kết, biểu dương – khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích tốt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả.

Kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ việc thực hiện của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh những quy định của ngành và quy tắc ứng xử trong nhà trường.

2. Đoàn thanh niên

Căn cứ kết quả triển khai của các tập thể, cá nhân, tham mưu, đề xuất thi đua, khen thưởng cuối năm học.

Biểu dương các gương điển hình tiên tiến trong thực hiện văn hóa học đường, tạo động lực lan tỏa.

Hàng tuần, tháng lồng ghép chương trình phát thanh học đường gương người tốt việc tốt, tổ chức cho đoàn viên viết bài tham luận nói về việc thực hiện văn hóa học đường.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Căn cứ kế hoạch này, chịu trách nhiệm quán triệt, phổ biến đầy đủ nội dung đến tổ viên.

Thường xuyên, quan tâm, giám sát, nhắc nhở tổ viên thực hiện đúng quy định văn hóa học đường.

4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động

Nghiên cứu kế hoạch và các văn bản có liên quan, nghiêm túc thực hiện.

Giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể của lớp; tổ chức sinh hoạt chủ đề “Văn hóa học đường” mỗi tháng, Theo dõi, giáo dục, hướng dẫn học sinh trong ứng xử, giao tiếp, lối sống.

Giáo viên bộ môn lồng ghép tiết dạy phù hợp nội dung.

5. Học sinh

Thực hiện tốt nội quy, quy tắc ứng xử; tích cực tham gia các hoạt động xây dựng trường học hạnh phúc.

Biết yêu thương, chia sẻ, sống nhân ái và trách nhiệm.

Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo “để báo cáo”;
- Ban Giám hiệu;
- Ban kiểm tra nội bộ;
- CBGV, NV;
- Học sinh;
- Niêm yết (web, zalo, thông báo,...);
- Lưu: VT, KHGD.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thế Cường